

Số: 1921 /QĐ-SNV

Gia Lai, ngày 09 tháng 12 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra công tác nội vụ năm 2020 của Sở Nội vụ**

**GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ TỈNH GIA LAI**

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra; Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09/02/2012 của Chính phủ quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành; Nghị định số 90/2012/NĐ-CP ngày 05/11/2012 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Nội vụ; Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo; Thông tư số 01/2014/TT-TTCP ngày 23/4/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định việc xây dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra;

Căn cứ Quyết định số 08/2015/QĐ-UBND ngày 12/02/2015 của UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Gia Lai;

Thực hiện văn bản số 596/TTBNV-PTH ngày 21/11/2019 của Thanh tra Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2020; văn bản số 507/TTr-VP ngày 21/11/2019 của Thanh tra tỉnh về việc xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2020;

Xét đề nghị của Chánh Thanh tra sở,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này, phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra công tác nội vụ năm 2020 của Sở Nội vụ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng sở, Chánh Thanh tra sở, Trưởng các phòng chuyên môn thuộc sở, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc sở và các cơ quan, đơn vị, địa phương được thanh tra, kiểm tra chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Thanh tra Bộ Nội vụ;
- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo Sở Nội vụ;
- Đăng Website Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, TTr.

**GIÁM ĐỐC**

**Huỳnh Văn Tâm**

## KẾ HOẠCH

### **Thanh tra, kiểm tra công tác nội vụ năm 2020 của Sở Nội vụ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1921 /QĐ-SNV ngày 09 /12/2019 của Giám đốc Sở Nội vụ)

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích.**

Thanh tra, kiểm tra công tác nội vụ nhằm đánh giá ưu điểm, tồn tại, khuyết điểm trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật về công tác nội vụ để kiến nghị biện pháp khắc phục, phát hiện và xử lý hành vi vi phạm pháp luật; giúp cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện đúng quy định của pháp luật về công tác nội vụ; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động quản lý Nhà nước; bảo vệ lợi ích Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp cơ quan, tổ chức, cá nhân.

### **2. Yêu cầu.**

- Đoàn thanh tra, kiểm tra và các đối tượng được thanh tra, kiểm tra thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về công tác thanh tra, kiểm tra. Hoạt động thanh tra, kiểm tra không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của đối tượng được thanh tra, kiểm tra.

- Kết quả thanh tra, kiểm tra phải phản ánh đầy đủ và chính xác tình hình thực hiện các quy định của pháp luật và tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao của đơn vị; kiến nghị các giải pháp nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế của đơn vị được thanh tra, kiểm tra; đề xuất sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách; kiến nghị xử lý kịp thời các hành vi vi phạm (nếu có).

- Kết luận thanh tra phải đảm bảo chính xác, khách quan, trung thực, công khai, dân chủ và kịp thời. Đồng thời, phải tổ chức thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra, kiểm tra một cách nghiêm túc.

## **II. NỘI DUNG THANH TRA, KIỂM TRA**

### **1. Nội dung thanh tra:**

1.1. Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng biên chế công chức, vị trí việc làm và số lượng người làm việc được giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc thẩm quyền phân cấp quản lý.

1.2. Thanh tra việc thực hiện công tác quy hoạch, tuyển dụng, sử dụng, nâng ngạch, bổ nhiệm ngạch, chuyển ngạch; đánh giá, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm, biệt phái; kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu, chế độ, chính sách và các nội dung khác theo quy định của pháp luật liên quan đến việc quản lý, sử dụng công chức.

1.3. Thanh tra việc thực hiện công tác quy hoạch, tuyển dụng, sử dụng, quản lý, sắp xếp, bố trí và sử dụng viên chức; bổ nhiệm, thay đổi chức danh nghề nghiệp; thay đổi vị trí việc làm, biệt phái, giải quyết chế độ thôi việc; đánh giá, kỷ luật và các nội dung khác theo quy định của pháp luật liên quan đến việc quản lý, sử dụng viên chức.

1.4. Thanh tra việc ký kết hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong các cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp công lập.

1.5. Thanh tra công tác tuyển dụng công chức cấp xã; thực hiện xử lý kỷ luật và các quy định về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã.

1.6. Thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức, viên chức; đạo đức, văn hóa giao tiếp của cán bộ, công chức, viên chức; những việc cán bộ, công chức, viên chức không được làm; quy tắc nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức.

1.7. Thanh tra việc thực hiện các quy định liên quan đến quản lý nhà nước trong lĩnh vực công tác tín ngưỡng, tôn giáo.

1.8. Thanh tra việc thực hiện các quy định liên quan đến công tác quản lý, lưu trữ hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, công chức cấp xã.

1.9. Thanh tra về một số công việc liên quan trong lĩnh vực công tác phòng, chống tham nhũng thuộc lĩnh vực nội vụ:

- Việc thực hiện quy định liên quan về công tác tổ chức cán bộ.
- Việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức, công chức cấp xã.
- Xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

## **2. Nội dung kiểm tra:**

2.1. Kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan, đơn vị, địa phương theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

2.2. Kiểm tra việc thực hiện các kiến nghị sau Kết luận thanh tra công tác nội vụ theo quy định pháp luật.

2.3. Kiểm tra đột xuất việc chấp hành giờ giấc làm việc, việc không uống rượu, bia trong giờ làm việc và ngay trước giờ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh.

2.4. Kiểm tra các nội dung theo yêu cầu của UBND tỉnh, của Bộ Nội vụ và các công việc khác do cấp có thẩm quyền giao.

## **III. THỜI GIAN VÀ ĐỐI TƯỢNG THANH TRA**

**1. Quý I năm 2020:** Vườn Quốc gia Kon Ka Kinh; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Tư pháp.

**2. Quý II năm 2020:** Sở Tài nguyên và Môi trường; Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; huyện Phú Thiện.

**3. Quý III năm 2020:** Huyện Ia Pa; huyện Chư Puh; huyện Đak Đoa; huyện Đak Pơ; huyện Kbang.

*(Có nội dung, kế hoạch, đề cương cụ thể theo từng cuộc nêu trên)*

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Giao Thanh tra Sở chủ động tham mưu lãnh đạo sở ban hành quyết định thanh tra từng cuộc (kèm theo đề cương). Trên cơ sở đó, Đoàn Thanh tra tổ chức làm việc với lãnh đạo cấp sở, cấp huyện và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan được thanh tra (đối tượng thanh tra) để công bố quyết định, thông qua chương trình kế hoạch, mục đích, yêu cầu thanh tra, nghe đại diện cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo bằng văn bản theo đề cương (nếu cần thiết yêu cầu thực hiện bổ sung, hoàn chỉnh báo cáo). Sau đó, Đoàn Thanh tra tiến hành làm việc trực tiếp với đối tượng thanh tra về những nội dung liên quan đến cuộc thanh tra.

**2.** Giao Ban Tôn giáo xây dựng đề cương thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực tôn giáo, trình lãnh đạo sở phê duyệt (qua Thanh tra sở); cử công chức phòng Nghiệp vụ của Ban thực hiện nhiệm vụ thanh tra theo quy định.

**3.** Đối tượng thanh tra có trách nhiệm báo cáo giải trình bằng văn bản theo đề cương, cung cấp đầy đủ thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội dung thanh tra (trừ những thông tin, tài liệu quản lý theo chế độ mật) và thực hiện quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 10, Điều 57, Điều 58 Luật Thanh tra.

**4.** Kết thúc thanh tra tại nơi thanh tra, Đoàn Thanh tra có buổi làm việc với lãnh đạo cấp sở, cấp huyện cùng với đối tượng được thanh tra, để thông qua kết quả từng nội dung thanh tra.

**5.** Đoàn Thanh tra có trách nhiệm xây dựng kế hoạch thanh tra, báo cáo kết quả thanh tra, dự thảo kết luận trình lãnh đạo sở xem xét, quyết định và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 9, Điều 53, Điều 54 Luật Thanh tra.

**6.** Đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương (nơi được thanh tra) tổ chức quán triệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra này đến các phòng, ban chuyên môn có liên quan; cán bộ, công chức, viên chức và thường xuyên thực hiện việc tự kiểm tra về công tác nội vụ ở cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

Đề nghị các phòng chuyên môn thuộc sở và các đơn vị trực thuộc Sở Nội vụ căn cứ nội dung, thời gian, kế hoạch nêu trên chủ động phối hợp với Thanh tra sở tổ chức thực hiện để tránh trùng lặp trong hoạt động thanh tra./.

**GIÁM ĐỐC**

**Huỳnh Văn Tâm**